

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 493/2023/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp TB, xã BM, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 4, xã VT, huyện VC, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thu H và ông Nguyễn Thành C thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Bà Bùi Thị Thu H và ông Nguyễn Thành C có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Thành Tài, sinh ngày 03/8/2009 và cháu Nguyễn Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 24/12/2016. Ly hôn, bà H và ông C thỏa thuận giao hai người con chung cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Bà H, ông C tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại biên lai số 0002933 ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thu H và ông Nguyễn Thành C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 người con chung tên Nguyễn Thành Tài, sinh ngày 03/8/2009 và cháu Nguyễn Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 24/12/2016 cho bà Bùi Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm thời ông Nguyễn Thành C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Thành C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị Thu H và ông Nguyễn Thành C tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002933 ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã VT, huyện VC, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 16, quyền số 01 ngày 18/02/2009);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Bá Đức